

CHUYỂN ĐỔI SỐ

NGÀNH KINH DOANH KHÁCH SẠN



Mục lục

- 01** Tổng quan thị trường ngành
- 02** Xu hướng phát triển ngành
- 03** Khung chuyển đổi số SME trong ngành
- 04** Giải pháp chuyên dụng cấp độ 1, 2, 3
- 05** Giải pháp chuyển đổi số cơ bản
- 06** Nhà cung cấp giải pháp tiêu biểu
- 07** Kỹ năng công nghệ cần đào tạo
- 08** Kỹ năng cần thiết
- 09** Các tiêu chí chuyển đổi số

01 TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG NGÀNH

Tổng quan về tài liệu: Tài liệu này là Hướng dẫn chuyển đổi số cho các doanh nghiệp ngành **Kinh doanh khách sạn** trong lĩnh vực **Du lịch**

1.1 Tổng quan thị trường ngành kinh doanh khách sạn (Cơ sở lưu trú)

Số lượng doanh nghiệp thuộc ngành/
lĩnh vực trên toàn quốc: **30,000**

HOTEL

Tỉ lệ (%) tăng trưởng hàng năm (số lượng
doanh nghiệp) của ngành: **12%/năm**

Số lượng lao động tham gia toàn
ngành/lĩnh vực: **2.9 triệu** việc làm,
trong đó **927 nghìn** việc làm trực tiếp

Đóng góp **775 nghìn tỷ (9.2%)**
cho GDP quốc gia, tỉ lệ **20.76%**
tăng trưởng hàng năm

1.2 Loại hình doanh nghiệp ngành Kinh doanh khách sạn (Cơ sở lưu trú)

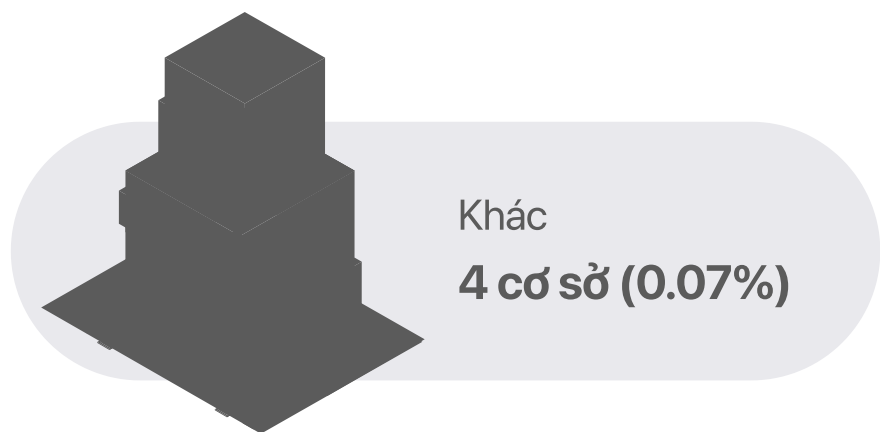
Các loại hình doanh nghiệp là đối tượng phù hợp với hướng dẫn chuyển đổi số này:



Khách sạn 1 sao
3524 cơ sở (59.89%)



Khách sạn 2 sao
1253 cơ sở (21.30%)



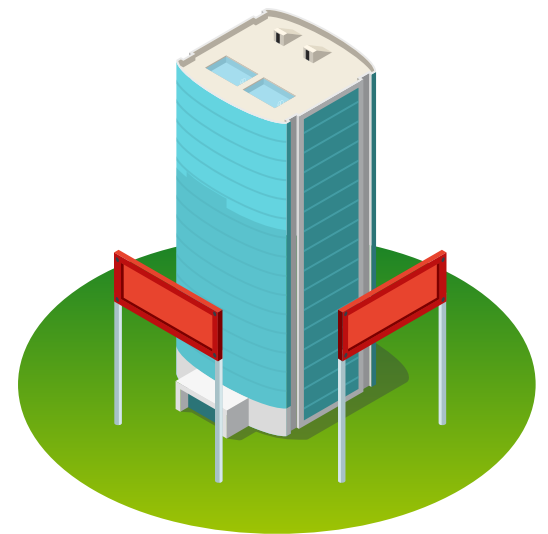
TỔNG: 5885 cơ sở

02 XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN NGÀNH

Năm 2020, đại dịch Covid-19 đã nhanh chóng “đóng băng” ngành du lịch thế giới, và du lịch Việt Nam cũng không nằm ngoài tầm ảnh hưởng. Phần lớn các CSLTDL đang gặp khó khăn về tài chính để khôi phục hoạt động, nhiều CSLTDL chuyển nhượng hoặc chuyển hướng kinh doanh; nhu cầu thị trường giảm sút; nhiều chính sách hỗ trợ dù đã có chủ trương nhưng chưa đến được với doanh nghiệp và người lao động trong ngành. Điều này buộc chủ các CSLTDL phải chuyển hướng phát triển:

Khách sạn cách ly

Trước làn sóng dịch Covid-19, các biện pháp giãn cách khiến cho nhu cầu lưu trú khách sạn sụt giảm. Ngược lại, Nhu cầu cách ly tập trung đến từ nguồn khách nhập cảnh, quan chức nhà nước và khách trong nước phát sinh và vẫn tiếp tục tăng.



Phát triển du lịch bền vững

Các CSLTDL đã trở nên thân thiện với môi trường hơn sau thời gian dài vắng khách. Xu hướng đó có thể tiếp tục trong thời gian này khi nhiều khách du lịch tìm cách hạn chế tác động của họ đến môi trường và văn hóa địa phương. Tiết kiệm nước, giảm thiểu chất thải, cũng như tìm nguồn cung ứng thực phẩm địa phương trong các quán bar, nhà hàng... vẫn là chiến lược của nhiều khách sạn muốn tạo sự khác biệt trong tương lai.

Ứng dụng công nghệ hiện đại và chuyển đổi số

Khách sạn giống như sân bay, nhà hàng... đều là những nơi có nhiều người qua lại. Do đó, nâng cao và áp dụng triệt để công nghệ, hạn chế tiếp xúc là mục tiêu chính của ngành du lịch của năm nay. Thay vì thanh toán trực tiếp, du khách có thể trả tiền phòng qua các ứng dụng di động, mã QR... để giảm nguy cơ lây nhiễm virus. Ngoài ra, Thống kê cho thấy số hóa và cơ sở dữ liệu là một trong những xu thế phát triển mạnh mẽ trong kinh doanh CSLTDL.



03 KHUNG CHUYỂN ĐỔI SỐ SME TRONG NGÀNH

CẤP ĐỘ 1

Sẵn sàng
Chuyển đổi số cơ bản

Mục tiêu

Hoạt động hiệu quả, tối ưu
nguồn lực

Kết quả cần đạt



Các hoạt động
thiết yếu như kinh
doanh/bán hàng,
sản xuất, cung cấp
dịch vụ cho khách
hàng sử dụng nền
tảng/giải pháp số

CẤP ĐỘ 2

Tăng trưởng
Chuyển đổi số nâng cao

Mục tiêu

Tự động hóa giúp nâng cao
năng suất và phát triển

Kết quả cần đạt



Tự động hóa bán
hàng và vận hành
nội bộ



Tập trung dữ liệu
trên cloud



Giao dịch trên thiết
bị di động

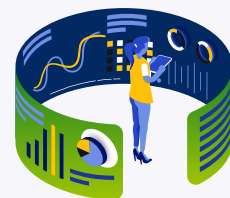
CẤP ĐỘ 3

Đột phá
Chuyển đổi số toàn diện

Mục tiêu

Sáng tạo sản phẩm/dịch vụ,
mô hình kinh doanh mới

Kết quả cần đạt



Sử dụng dữ liệu
để phân tích dự
báo kinh doanh,
phát hiện thị
trường mới, phát
triển sản phẩm và
dịch vụ mới



CẤP ĐỘ 1

Giải pháp chuyên dụng

Tiền sảnh

- Hệ thống quản lý khách sạn trên nền tảng điện toán đám mây (PMS)

Buồng phòng

- Quyền riêng tư và việc đặt bảng hiệu dọn phòng

F&B

- Theo dõi ăn sáng
- Đặt chỗ và đặt món trực tuyến

Sales & Marketing

- Quản lý danh tiếng

CẤP ĐỘ 2

Giải pháp chuyên dụng

Tiền sảnh

- Tự động hoá quy trình robot (RPA)
- Quản lý đám đông
- Gắn thẻ hành lý
- Chatbot

Buồng phòng

- Dọn phòng điện tử
- Quản lý đồng phục và đồ vải bằng công nghệ RFID
- Vận chuyển đồ nặng có hỗ trợ
- Robot vệ sinh sàn khu công cộng

F&B

- Quản lý thực phẩm
- Gọi món cho đoàn qua di động
- Quản lý xếp hàng đặt bàn

An ninh

- Phân tích an ninh CCTV
- Quản lý khách truy cập

Kỹ thuật

- Quản lý toà nhà
- Bảo trì dựa trên IoT cho các hệ thống thiết bị khách sạn

Sales & Marketing

- Tự động hoá bố trí sự kiện
- Tăng cường thực tế ảo (AR/VR) để trực quan hóa
- Quản lý sales và sự kiện MICE
- Quản lý đặt chỗ của nhóm MICE

Tài chính

- Theo dõi tài sản bằng RFID

Hệ thống quản trị khác

- Quản lý quan hệ khách hàng (CRM)

CẤP ĐỘ 3

Giải pháp chuyên dụng

Tiền sảnh

- Tự nhận/trả phòng
- Phân tích dữ liệu để cá nhân hoá khách
- Phân tích video để nâng cao trải nghiệm của khách

Buồng phòng

- Bản tóm tắt điện tử Table Tablet
- Robot vận chuyển dọn phòng
- Phân tích dữ liệu để tối ưu hoá tài nguyên
- Tích hợp phòng thông minh

F&B

- Robot vận chuyển F&B

Sales & Marketing

- Hệ thống quản lý doanh thu (RMS)
- Hệ thống phân phối toàn cầu (GDS)

Hệ thống quản trị khác

- Quản lý tồn kho có hỗ trợ IoT
- Phân tích dữ liệu cho dự báo tài chính và lập ngân sách



4.1 GIẢI PHÁP CHUYÊN DỤNG CẤP ĐỘ 1

01

Hệ thống quản lý khách sạn trên nền tảng điện toán đám mây (PMS)



Mô tả

Giải pháp cho phép một khách sạn hoặc một nhóm khách sạn quản lý các khả năng của tiền sảnh, chẳng hạn như đặt chỗ, khách nhận/ trả phòng, phân phòng, xếp phòng, giá phòng và thanh toán. Nó tích hợp với các dịch vụ tại chỗ khác có tác động đến trải nghiệm tổng thể, bao gồm Giải pháp cổng thanh toán/Thanh toán kỹ thuật số, Hoạt động thực phẩm và đồ uống, dịch vụ dọn phòng, v.v.

Lợi ích

- Giảm chi phí đầu tư
- Giúp đạt được năng suất
- Hình thành cơ sở của một chương trình khách hàng thân thiết tổng hợp, giữa các khách sạn và các cửa hàng F&B của nó
- Nâng cao trải nghiệm của khách, vì dữ liệu của khách được thu thập và phân tích liền mạch qua các điểm tiếp xúc trong khách sạn

Quy mô đáp ứng:

Siêu nhỏ

Nhỏ

Vừa

02

Quyền riêng tư và việc đặt bảng hiệu dọn phòng

Mô tả

Giải pháp Quyền riêng tư và Dọn phòng sử dụng các cảm biến chuyển động trong phòng để phát hiện nếu khách đã rời khỏi phòng và thông báo cho nhân viên dọn phòng để dọn phòng. Tích hợp với theo dõi theo thời gian thực của chỉ báo trong phòng về Quyền riêng tư và Dọn phòng.

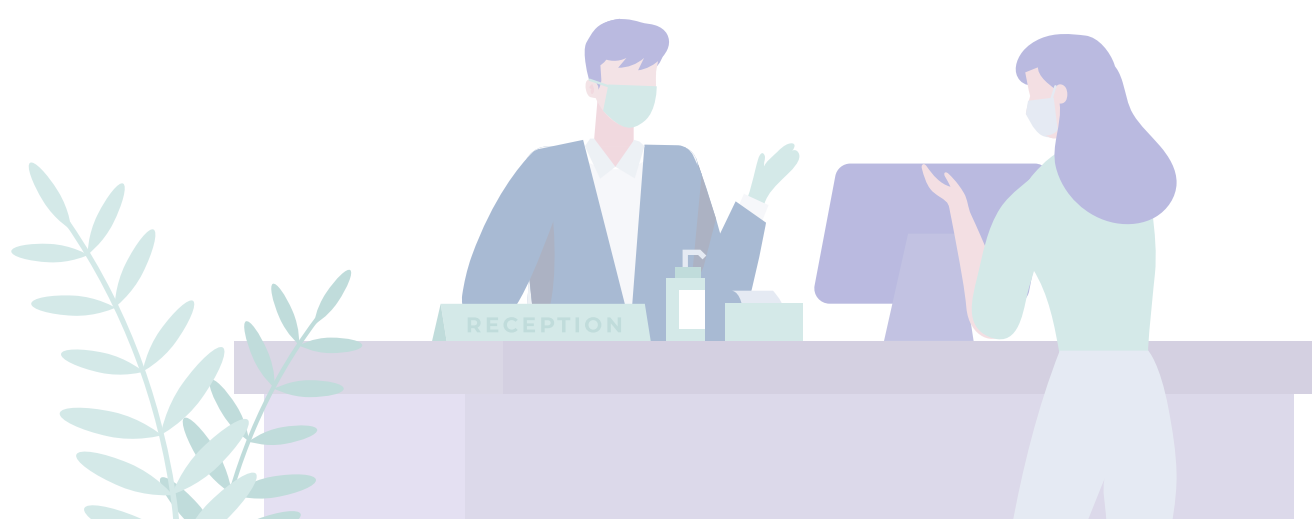
Lợi ích

- Nâng cao sự hài lòng của khách
- Triển khai nhân viên dọn phòng hiệu quả bằng cách giảm thiểu các chuyến đi đến các phòng có người ở



Quy mô đáp ứng:

Vừa



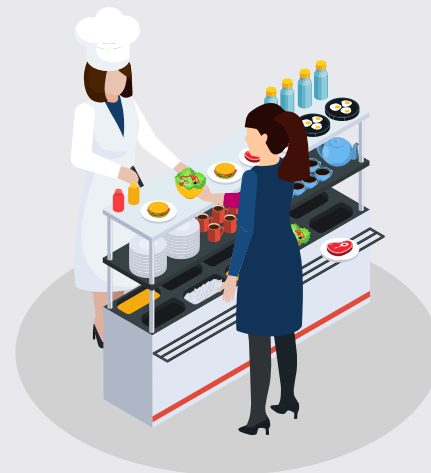
03 Theo dõi ăn sáng

Mô tả

Giải pháp cho phép nhà hàng truy xuất trạng thái quyền lợi và tiêu dùng của khách bằng cách khai thác thẻ chìa khóa trên đầu đọc. Nó sẽ tự động tính toán chi phí tài chính vào cuối mỗi dịch vụ ăn sáng.

Lợi ích

- Cải thiện hiệu quả xếp hàng ăn sáng
- Cải thiện năng suất của nhân viên F&B vì hệ thống sẽ tự động tính toán chi phí vào cuối ngày
- Phân tích thời gian thực về mức tiêu thụ



Quy mô đáp ứng:

Vừa



Quy mô đáp ứng:

Siêu nhỏ

Nhỏ

Vừa

04 Đặt chỗ và gọi món trực tuyến

Mô tả

Giải pháp cho phép khách tự đặt bàn và gọi món để dùng bữa hoặc mua mang đi trực tiếp qua nhiều nền tảng khác nhau. Việc đặt bàn và đơn gọi món được cập nhật trực tiếp vào máy POS và hệ thống quản lý bàn ăn của nhà hàng.

Lợi ích

- Hợp lý hóa quy trình nhận đơn gọi món và thanh toán
- Tối ưu hóa nhân lực
- Loại bỏ lỗi gọi món

05 Quản lý danh tiếng

Mô tả

Theo dõi và giám sát tình cảm và sự hài lòng tổng thể trên nhiều nền tảng phương tiện truyền thông xã hội. Cho phép khách sạn cung cấp các phản ứng kịp thời để quản lý danh tiếng của mình qua nhiều kênh xã hội...

Lợi ích

- Xây dựng lòng tin thương hiệu và danh tiếng xã hội
- Hiểu được nhu cầu của khách hàng
- Cải thiện dịch vụ khách hàng từ phản hồi nhận được
- Cải thiện hiệu quả để hiểu các bài đánh giá trên nhiều kênh truyền thông xã hội



Quy mô đáp ứng:

Nhỏ

Vừa

4.2 GIẢI PHÁP CHUYÊN DỤNG CẤP ĐỘ 2



Quy mô đáp ứng:

Vừa

01

Tự động hóa quy trình Robot (RPA)

Mô tả

"Robot" mềm để tự động hóa các quy trình và đầu vào thủ công.

Lợi ích

- Hợp lý hóa hoặc loại bỏ các quy trình thủ công để tăng hiệu quả
- Giảm thiểu sai sót của con người
- Khối lượng cao hơn có thể được xử lý trong khung thời gian ngắn hơn
- Khắc phục sự tích hợp với các hệ thống dữ liệu cũ mà không cần nâng cấp hệ thống CNTT cũ

02

Quản lý đám đông

Mô tả

Tận dụng phân tích video để hiểu lưu lượng và sự đông đúc của con người.

Lợi ích

- Cải thiện sự phối hợp giữa Tiền sảnh và Hậu cần để hoạt động hiệu quả hơn
- Giảm thời gian xếp hàng chờ đợi, cải thiện trải nghiệm của người tiêu dùng và tăng khả năng giữ chân khách hàng



Quy mô đáp ứng:

Vừa



Quy mô đáp ứng:

Vừa

03

Gắn thẻ hành lý

Mô tả

Giải pháp đơn giản hóa việc lưu trữ và lấy hành lý thông qua cập nhật vị trí trực tiếp

Lợi ích

- Giảm thời gian lấy hành lý trung bình từ 50% - 60%
- Giảm bớt sự thất vọng khi xác định vị trí hành lý thông qua các thẻ nhỏ
- Cho phép nhân viên kiểm soát nhiều hơn trong các tình huống bận rộn.

04

Chatbot

Mô tả

Giải pháp giúp khách sạn quản lý các thắc mắc và yêu cầu của khách một cách chính xác và nhất quán.

Lợi ích

- Giảm yêu cầu tại Tiền sảnh trung bình 40%
- Tiết kiệm trung bình 60% giờ làm việc cho các hoạt động liên quan
- Tạo mối quan hệ bán hàng cho các không gian tiệc và sự kiện
- Cho phép tùy chỉnh phù hợp với nhu cầu riêng của từng khách sạn



Quy mô đáp ứng:

Nhỏ

Vừa

05

Dọn phòng điện tử

Mô tả

Dọn phòng điện tử cho phép lập lịch liên mạch dọn phòng, phân công nhân viên phòng, cập nhật trạng thái phòng, tiêu thụ mini bar, theo dõi lỗi, v.v.

Lợi ích

- Cập nhật thời gian thực về tình trạng phòng và phân công dọn dẹp
- Tăng hiệu quả và sự hài lòng trong công việc của người dọn phòng
- Cải thiện giao tiếp và phối hợp giữa các trưởng bộ phận buồng phòng, và giữa các phòng ban
- Giảm sai sót và mất hiệu lực, để giảm thiểu sự không hài lòng của khách hàng



Quy mô đáp ứng:

Nhỏ

Vừa

06

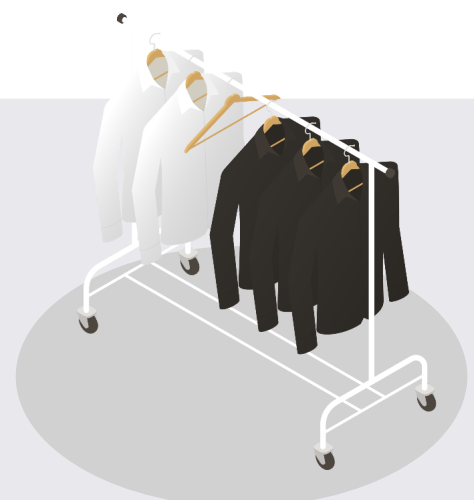
Quản lý đồng phục và đồ vải bằng công nghệ RFID

Mô tả

Giải pháp tận dụng RFID để tự động đếm và theo dõi tồn kho đồ vải và đồng phục.

Lợi ích

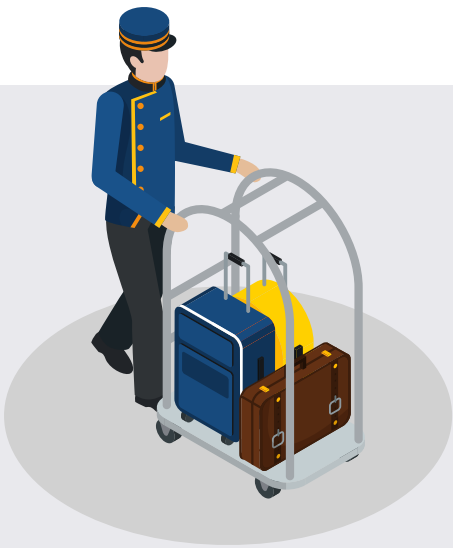
- Cải thiện hiệu quả hoạt động với thu thập dữ liệu tự động theo thời gian thực, do đó giảm nhân lực cần thiết để đếm và phân loại thủ công
- Cho phép dễ dàng theo dõi và truy xuất hàng tồn kho



Quy mô đáp ứng:

Nhỏ

Vừa



Quy mô đáp ứng:

Vừa

07

Vận chuyển đồ nặng có hỗ trợ

Mô tả

Hệ thống vận chuyển đồ nặng có trợ lực hỗ trợ nhân viên di chuyển hàng hóa nặng một cách an toàn và hiệu quả.

Lợi ích

- Giúp nhân viên di chuyển những vật nặng lên đến 300 kg một cách an toàn và dễ dàng
- Cần đào tạo tối thiểu để nhân viên sử dụng hệ thống
- Tăng năng suất

08

Robot vệ sinh sàn khu công cộng

Mô tả

Robot tự động hóa công việc lau sàn.

Lợi ích

- Giảm nhân lực và chi phí vận hành
- Tăng hiệu quả
- Đảm bảo tính nhất quán trong các tiêu chuẩn làm sạch



Quy mô đáp ứng:

Vừa

09

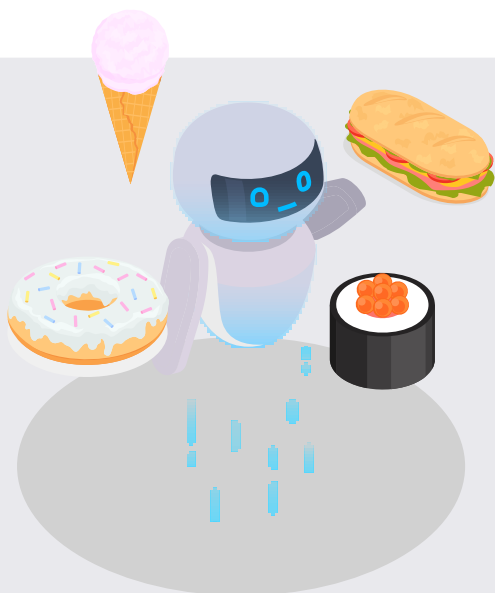
Quản lý thực phẩm

Mô tả

- Tận dụng AI để theo dõi tình trạng sẵn có của thực phẩm dọc theo các quầy / kho thực phẩm để kích hoạt bổ sung.
- Phân tích các hình thức tiêu thụ thực phẩm sau mỗi lần phục vụ bữa ăn.

Lợi ích

- Giúp nhân viên di chuyển những vật nặng lên đến 300 kg một cách an toàn và dễ dàng
- Cần đào tạo tối thiểu để nhân viên sử dụng hệ thống
- Tăng năng suất



Quy mô đáp ứng:

Vừa

10

Gọi món cho đoàn qua di động

Mô tả

Giải pháp cho phép nhân viên nhận đơn gọi món và hoàn thành thanh toán tại bàn.

Lợi ích

- Hợp lý hóa quy trình nhận đơn gọi món và thanh toán cho đoàn để giảm thời gian chờ đợi
- Tối ưu hóa nhân lực bằng cách giảm các chuyến đi đến POS và/hoặc nhà bếp
- Loại bỏ lỗi gọi món



Quy mô đáp ứng:

Nhỏ

Vừa



Quy mô đáp ứng:

Vừa

11

Quản lý xếp hàng đặt bàn

Mô tả

Quản lý điện tử việc đặt bàn và giữ chỗ.

Lợi ích

- Đơn giản hóa việc quản lý đặt bàn
- Hợp lý hóa hoạt động dịch vụ và giảm chi phí kinh doanh

12

Phân tích an ninh CCTV

Mô tả

Giám sát camera quan sát thông minh sử dụng phân tích nội dung video để giúp khách sạn tự động hóa camera quan sát giám sát các cơ sở.

Lợi ích

- Giảm nhu cầu giám sát và điều tra thực tế
- Cung cấp thông tin chi tiết về các lĩnh vực cần chú ý
- Dự đoán các vấn đề bảo mật tiềm ẩn



Quy mô đáp ứng:

Vừa



Quy mô đáp ứng:

Vừa

13

Quản lý khách truy cập

Mô tả

Đăng ký kỹ thuật số và theo dõi khách truy cập (ví dụ: nhà cung cấp, nhà thầu, v.v.) trong khuôn viên khách sạn.

Lợi ích

- Tăng cường bảo vệ an ninh
- Hợp lý hóa việc theo dõi khách truy cập
- Tạo điều kiện thuận lợi cho việc tìm kiếm và truy xuất thông tin

14

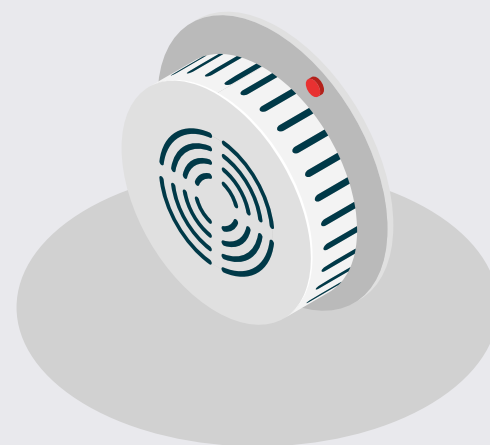
Quản lý tòa nhà

Mô tả

Giải pháp cho phép kiểm soát tập trung và giám sát cơ điện của tòa nhà các thiết bị như thông gió, chiếu sáng, hệ thống điện, hệ thống an toàn phòng cháy chữa cháy, v.v.

Lợi ích

- Tối ưu hóa việc sử dụng năng lượng để giảm chi phí vận hành và kéo dài tuổi thọ thiết bị
- Cung cấp trạng thái thời gian thực của thiết bị
- Giảm tần suất kiểm tra thủ công trên thiết bị để cải thiện năng suất



Quy mô đáp ứng:

Vừa



Quy mô đáp ứng:

Vừa

15

Bảo trì dựa trên IoT cho các hệ thống thiết bị khách sạn

Mô tả

Tăng cường theo dõi và quản lý hệ thống các hệ thống thiết bị tại khách sạn với IoT.

Lợi ích

- Tối ưu hóa việc quản lý tài nguyên
- Cho phép bảo trì sửa chữa kịp thời

16

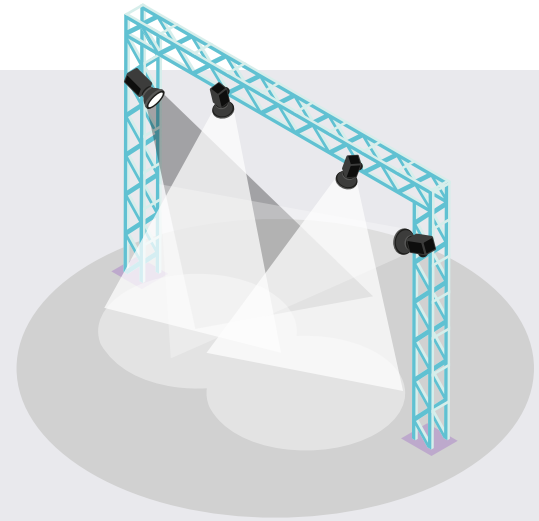
Tự động hóa bố trí sự kiện

Mô tả

Cho phép lập sơ đồ kỹ thuật số chính xác và cộng tác các bố cục phù hợp cho diện tích và công suất của địa điểm.

Lợi ích

- Khả năng hiển thị tốt hơn để mở khóa thông tin chi tiết nhằm thúc đẩy doanh số bán hàng
- Cải thiện năng suất
- Cho phép lập kế hoạch hợp tác hiệu quả với khách hàng



Quy mô đáp ứng:

Vừa



Quy mô đáp ứng:

Vừa

17

Tăng cường thực tế ảo (AR/VR) để trực quan hóa

Mô tả

Cung cấp cho khách tiềm năng cái nhìn thực tế và tương tác về khách sạn thông qua một môi trường ảo hoặc tăng cường.

Lợi ích

- Tăng niềm tin của người mua và kích hoạt mua hàng nhanh hơn
- Tăng năng suất từ việc loại bỏ các cuộc kiểm tra địa điểm kéo dài
- Tạo điều kiện cho các cơ hội bán chéo dễ dàng hơn cho các khách hàng ở nước ngoài

18

Quản lý bán hàng và sự kiện MICE

Mô tả

Trao quyền cho các nhân viên kinh doanh và phục vụ để ký hợp đồng trực tiếp với các nhà cung cấp, quản lý một cách hiệu quả việc vận hành của các phòng ban và thông báo chi tiết về sự kiện giữa các phòng ban.

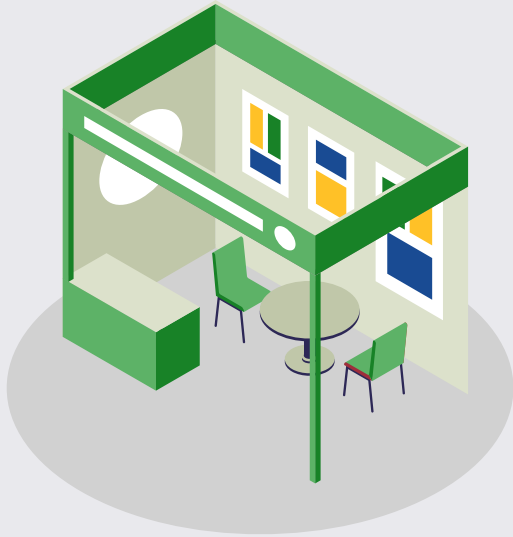
Lợi ích

- Cho phép tương tác hiệu quả với khách hàng
- Cho phép hoạt động minh bạch và quy trình làm việc hiệu quả trên các phòng ban
- Tăng năng suất với các tác vụ và quy trình làm việc tự động
- Cung cấp thông tin chi tiết từ phân tích dữ liệu



Quy mô đáp ứng:

Vừa



Quy mô đáp ứng:

Vừa

Mô tả

Cho phép tùy chỉnh các trang đặt phòng sự kiện của đối tác kết nối khách sạn trực tiếp với các đại biểu tham dự sự kiện.

Nó cho phép quy trình làm việc tự động và hiệu quả cho ký hợp đồng, bán thêm, đặt phòng và theo dõi tỷ lệ đặt phòng.

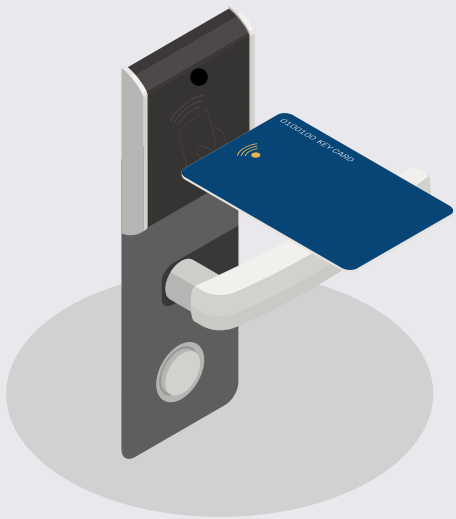
Lợi ích

- Tăng năng suất từ quy trình làm việc tự động và quản lý đặt chỗ
- Tăng doanh thu từ các đợt lưu trú kéo dài và các loại phòng
- Cung cấp phân tích dữ liệu chi tiết để hiểu rõ hơn
- Cải thiện trải nghiệm đặt chỗ cho các đại biểu tham dự sự kiện
- Cho phép khách sạn kết nối trực tiếp với khách



4.3 GIẢI PHÁP CHUYÊN DỤNG CẤP ĐỘ 3

01 Tự nhận/ Trả phòng



Quy mô đáp ứng:

Siêu nhỏ

Nhỏ

Vừa

Mô tả

Giải pháp cho phép khách tự nhận/trả phòng mà không cần tương tác với nhân viên khách sạn.

Lợi ích

- Giảm xếp hàng chờ đợi
- Thuận tiện hơn cho khách
- Nhân viên Lễ tân có nhiều thời gian hơn để tương tác với khách về các dịch vụ giá trị gia tăng
- Tăng doanh thu bằng cách khuyến khích khách chi tiêu vào các dịch vụ khác của khách sạn

02 Phân tích dữ liệu để cá nhân hóa khách hàng

Mô tả

Cung cấp cho khách các đề xuất được cá nhân hóa dựa trên xu hướng thị trường và các tương tác của khách trong quá khứ.

Lợi ích

- Cung cấp thông tin chi tiết về các cơ hội kinh doanh mới
- Tối đa hóa chiến lược bán hàng và phân phối
- Hiểu rõ hơn về hồ sơ khách



Quy mô đáp ứng:

Vừa

03 Phân tích Video để tăng cao trải nghiệm khách hàng



Quy mô đáp ứng:

Vừa

Mô tả

Giải pháp phân tích video thông minh nhận ra khách và cảm xúc để hiểu hành vi và sở thích của khách hàng, cũng như mức độ dịch vụ của nhân viên.

Lợi ích

- Tối ưu hóa trải nghiệm của khách bằng cách phân tích nhân khẩu học, bản đồ nhiệt và sở thích của khách thông qua cảm biến/nguồn cấp dữ liệu video
- Nâng cao mức độ dịch vụ và trải nghiệm của khách hàng

04

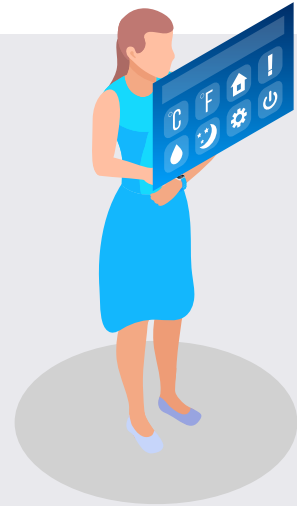
Bản tóm tắt điện tử - Table Tablet

Mô tả

- Bản tóm tắt điện tử thay thế các tài liệu in truyền thống trong các phòng nghỉ để cung cấp thông tin cập nhật cho khách về khách sạn, sự kiện và khuyến mãi.
- Có thể kết hợp các chức năng của giải pháp phòng thông minh tích hợp.

Lợi ích

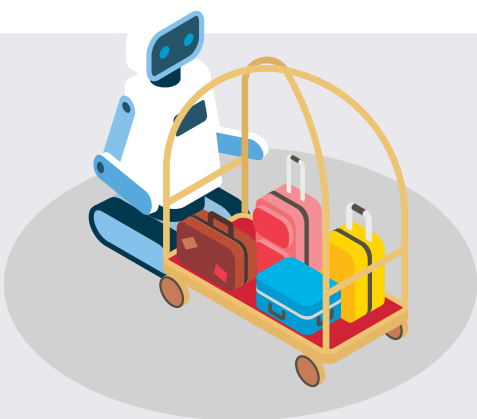
Giảm các nỗ lực thủ công và chi phí liên quan để cập nhật tài liệu bản cứng và thông tin khách sạn



Quy mô đáp ứng:

Nhỏ

Vừa



Quy mô đáp ứng:

Vừa

05

Robot vận chuyển dọn phòng

Mô tả

Robot tự động ở phía trước phòng để hỗ trợ vận chuyển các đồ do khách yêu cầu đến phòng khách; và, các robot Heart-of-House để vận chuyển đồ vải và thu gom chất thải

Lợi ích

Giảm lao động

06

Phân tích dữ liệu để tối ưu hóa tài nguyên

Mô tả

Phân tích phản hồi của khách, sở thích và việc sử dụng tài nguyên để đưa ra các kế hoạch có thể hành động để cải thiện năng suất và mang lại trải nghiệm tốt hơn cho khách.

Lợi ích

- Nâng cao trải nghiệm của khách
- Nâng cao danh tiếng thương hiệu
- Tối ưu hóa tài nguyên
- Cải thiện năng suất



Quy mô đáp ứng:

Vừa



Quy mô đáp ứng:

Nhỏ

Vừa

07

Tích hợp phòng thông minh

Mô tả

Giải pháp tăng cường phòng với các khả năng công nghệ như nhận/trả phòng không cần giấy tờ, nhấn tin, khả năng kiểm soát trong phòng, v.v.

Lợi ích

- Cung cấp cho khách trải nghiệm trong phòng nâng cao
- Hợp lý hóa các hoạt động dọn phòng/dịch vụ

08

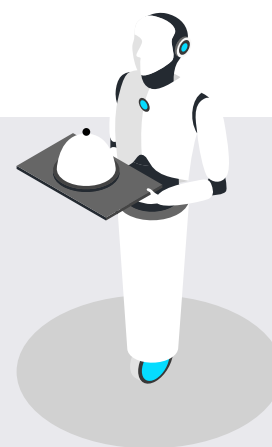
Robot vận chuyển F&B

Mô tả

Robot giao đồ ăn cho khách.

Lợi ích

- Tăng cường nhân lực chặt chẽ và giảm chi phí vận hành
- Tăng hiệu quả về hiệu suất
- Đảm bảo tính nhất quán về chất lượng dịch vụ



Quy mô đáp ứng:

Vừa

09

Hệ thống quản lý doanh thu (RMS)

Mô tả

Phân tích dữ liệu đặt phòng và xu hướng nhu cầu, để giúp khách sạn tối ưu hóa giá cả và tối đa hóa lợi nhuận.

Lợi ích

- Cải thiện năng suất
- Có được những hiểu biết sâu sắc về xu hướng thị trường để tăng khả năng cạnh tranh
- Tối đa hóa doanh thu



Quy mô đáp ứng:

Nhỏ

Vừa

10

Hệ thống phân phối toàn cầu (GDS)

Mô tả

Giải pháp liên kết các dịch vụ, giá cả và đặt phòng qua các nhà cung cấp dịch vụ của ngành du lịch, chủ yếu là các hãng hàng không, khách sạn, công ty cho thuê xe hơi và đại lý du lịch, cho phép giao dịch giữa các nhà cung cấp dịch vụ.

Lợi ích

- Cho phép các gói đi kèm bao gồm lưu trú tại khách sạn, đi lại bằng máy bay và các dịch vụ khác khuyến mãi điểm đến được cung cấp cho khách du lịch
- Cho phép khách sạn cập nhật thông tin sản phẩm theo thời gian thực, chẳng hạn như điều chỉnh giá hoặc cung cấp các chương trình khuyến mãi đặc biệt trên nhiều kênh
- Mở rộng phạm vi tiếp cận người dùng tiềm năng

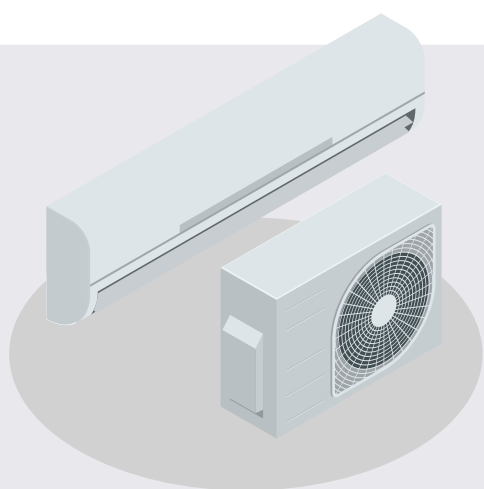


Quy mô đáp ứng:

Siêu nhỏ

Nhỏ

Vừa



Quy mô đáp ứng:

Vừa

11

Phân tích dữ liệu để tối ưu hóa năng lượng

Mô tả

Phân tích các thiết bị khách sạn như Hệ thống sưởi, Thông gió và điều hòa không khí (HVAC), để giảm tiêu thụ năng lượng.

Lợi ích

- Tối ưu hóa việc sử dụng năng lượng để giảm chi phí vận hành và kéo dài tuổi thọ thiết bị
- Cho phép hiển thị mức sử dụng năng lượng qua bảng điều khiển
- Theo dõi thông tin chi tiết để giảm tiêu thụ năng lượng

12

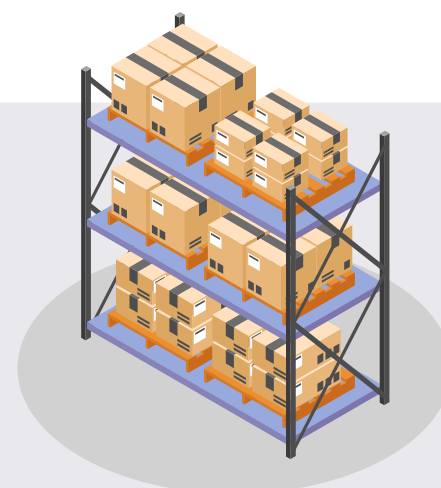
Quản lý tồn kho có hỗ trợ IoT

Mô tả

Giải pháp cho phép theo dõi tình trạng hàng tồn kho theo thời gian thực và tự động hóa việc đặt hàng xử lý theo yêu cầu.

Lợi ích

- Tăng năng suất từ các quy trình lấy hàng và đặt hàng tự động
- Quản lý hàng tồn kho hiệu quả để giảm thiểu tổn thất



Quy mô đáp ứng:

Vừa

07

Phân tích dữ liệu cho dự báo tài chính và lập ngân sách



Quy mô đáp ứng:

Nhỏ

Vừa

Mô tả

Phân tích dữ liệu đặt phòng và xu hướng nhu cầu, để giúp các khách sạn dự báo chính xác và lập ngân sách tài chính, cũng như tự động gửi báo cáo tài chính hàng ngày.

Lợi ích

- Cải thiện năng suất
- Có được những hiểu biết sâu sắc về các xu hướng tài chính
- Tăng hiệu quả của việc sử dụng thông tin tài chính cho việc lập kế hoạch và chiến lược quyết định



05

GIẢI PHÁP CHUYỂN ĐỔI SỐ CƠ BẢN

Ngoài các giải pháp chuyển đổi số cho chuyên ngành Kinh doanh khách sạn đã trình bày ở trên, doanh nghiệp còn phải chuyển đổi số các hoạt động vận hành nói chung như Tài chính kế toán, Kinh doanh-Marketing, Quản trị nhân sự và các Hoạt động điều hành khác. Các giải pháp chuyển đổi số bao gồm phần mềm/nền tảng, hạ tầng và dịch vụ.

	Vận hành	Nhân sự	Kinh doanh	Tài chính
Doanh nghiệp SIÊU NHỎ	Chữ ký số		Thanh toán	Kế toán Hóa đơn điện tử
Doanh nghiệp NHỎ	Quản lý công việc Ghi chép/Tài liệu	Quan hệ lao động Chấm công Tiền lương Kê khai BHXH Kê khai thuế TNCN	Marketing Bán hàng đa kênh Quản lý khách hàng Chatbot	Kê khai thuế Ngân hàng điện tử
Doanh nghiệp VỪA	Ký điện tử Quản lý văn thư Quản lý tài sản Lưu trữ tài liệu điện tử Truyền thông nội bộ Quản lý khảo sát Quy trình, đề xuất Quản lý tri thức Quản lý sáng kiến Tổ chức sự kiện	Tuyển dụng Hồ sơ nhân sự Đánh giá năng suất/KPI Đào tạo & phát triển E-learning Tiếp nhận nhân sự Kế hoạch nhân sự Hồ sơ năng lực	Chăm sóc và hỗ trợ khách hàng Hệ thống thẻ VIP Quản lý kênh phân phối Quản lý đối tác & Cộng tác viên	Kế hoạch tài chính Phân tích tài chính Quản lý vay, nợ Mua hàng Quản lý kho Tự động tra cứu và xử lý hoá đơn đầu vào Hợp nhất kết quả kinh doanh Hợp nhất báo cáo tài chính Phân tích dữ liệu lập ngân sách

Không theo quy mô và mảng điều hành:

Hạ tầng, Dịch vụ số	Email marketing SMS Marketing Tổng đài số Wifi marketing CCTV
------------------------	---

06 NHÀ CUNG CẤP GIẢI PHÁP TIÊU BIỂU

Level 1

Hệ thống quản lý khách sạn trên nền tảng điện toán đám mây



ezCloudhotel
(Công ty TNHH CN ezCloud toàn cầu)



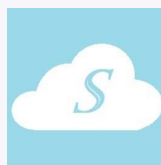
ezFolio Jupiter
(Công ty TNHH CN ezCloud toàn cầu)



Skyhotel
(Công ty TNHH IT Skyviet)



TCSOFT Hotel
(Công ty TNHH TM và PTCN phần mềm TCSOFT)



Sophia PMS
(Công ty TNHH MTV giải pháp phần mềm Sophia)

Housekeeping đảm bảo quyền riêng tư và đặt bảng hiệu dọn phòng



Cảm biến cửa thông minh
(Công ty CP bóng đèn Điện Quang)



Cảm biến phát hiện chuyển động
(Công ty CP Lumi Việt Nam)

F&B: Theo dõi ăn sáng. Đặt chỗ và gọi món trực tuyến



ezFolio
(Công ty TNHH CN ezCloud toàn cầu)



POS KiotViet
(Công ty CP phần mềm Citigo)



Sapo POS, FnB
(Công ty CPCN Sapo)



PosApp
(Công ty CPCN PosApp)

NowPOS
(Công ty CP Foody)

Sales & MKT: Quản lý danh tiếng



Reputa
(Tổng công ty viễn thông Viettel)



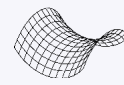
Getfly CRM
(Công ty CPCN Getfly Việt Nam)

Level 2

Tiền sảnh:
Robot tự động
hóa, chatbot,
phân tích video
quản lý đám
đông, gắn thẻ
hành lý



Video Insight
(Công ty CP đầu tư
& công nghệ HTI)



trackify
recognize, identify & trackify
Trackify
(Công ty CP 1Gate)



Bizfly Chat
(Công ty CP
VCCORP)



Harafunnel
(Công ty CPCN Haravan)



Fchat
(Công ty CP SALEMALL)

Housekeeping:
Dọn phòng
điện tử & robot
vệ sinh sân
khu công cộng



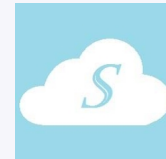
ezCloudhotel
(Công ty TNHH CN
ezCloud toàn cầu)



ezFolio
(Công ty TNHH CN
ezCloud toàn cầu)



ezFolio Jupiter
(Công ty TNHH CN
ezCloud toàn cầu)



Sophia PMS
(Công ty TNHH MTV giải
pháp phần mềm Sophia)



VinHMS

VinHMS
(Công ty CP sản xuất và kinh
doanh phần mềm VinHMS)

**F&B: Quản lý
thực phẩm, gọi
món qua di
động, quản lý
xếp hàng đặt
bàn**



ezFolio
(Công ty TNHH CN
ezCloud toàn cầu)



POS KiotViet
(Công ty CP phần
mềm Citigo)



Sapo POS, FnB
(Công ty CPCN Sapo)



PosApp
(Công ty CPCN
PosApp)



NowPOS
(Công ty CP Foody)



Level 2 (tiếp)

An ninh: Phân tích an ninh CCTV, quản lý khách truy cập

HIKVISION

Video Insight
(Công ty CP đầu tư & công nghệ HTI)



Mystic Client
(Công ty TNHH thiết bị và công nghệ Minh Tâm)

Synology

Synology
(Công ty TNHH TM dịch vụ vi tính sao mai)

Kỹ thuật: quản lý tòa nhà, bảo trì hệ thống thiết bị khách sạn dựa trên IoT

BRAVO

BRAVO-ERP VN
(Công ty CP phần mềm Bravo)



Nền tảng quản lý định danh thiết bị IoT
(Công ty TNHH CN ezCloud toàn cầu)



Giải pháp IoT
(Công ty CN DTT)

Kỹ thuật: quản lý tòa nhà, bảo trì hệ thống thiết bị khách sạn dựa trên IoT



OnInventory
(Công ty TNHH CN EzCloud toàn cầu)



Getfly CRM
(Công ty CPCN Getfly Việt Nam)

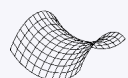


Giải pháp thực tại ảo VR/AR
(Công ty CP đầu tư công nghệ Hoàng Minh)



AMIS CRM
(Công ty CP Misa)

Theo dõi tài sản bằng RFID



trackify
recognize, identify & trackify

Trackify
(Công ty CP 1Gate)



Thiết bị RFID UHF
(Công ty TNHH SmartID)

Quản lý quan hệ khách hàng (CRM)



Getfly CRM
(Công ty CPCN Getfly Việt Nam)



AMIS CRM
(Công ty CP Misa)



Level 3

Tiền sảnh: tự động nhận/trả phòng, phân tích dữ liệu để cá nhân hóa khách hàng, nâng cao trải nghiệm



ezCloudhotel
(Công ty TNHH CN ezCloud toàn cầu)



ezFolio
(Công ty TNHH CN ezCloud toàn cầu)



ezFolio Jupiter
(Công ty TNHH CN ezCloud toàn cầu)



Getfly CRM
(Công ty CPCN Getfly Việt Nam)



Hệ thống Kiosk Check-in tự động
(Công ty TNHH CN ezCloud toàn cầu)



ezCloudhotel
(Công ty TNHH CN ezCloud toàn cầu)



ezFolio
(Công ty TNHH CN ezCloud toàn cầu)



ezFolio Jupiter
(Công ty TNHH CN ezCloud toàn cầu)



Giải pháp Smart home
(Công ty CP bóng đèn Điện Quang)



Giải pháp nhà thông minh
(Công ty TNHH CN ezCloud toàn cầu)

F&B: Robot vận chuyển F&B



Robot phục vụ thông minh
(Công ty CP Uniduc)



Level 3 (tiếp)

Sales & MKT:
Hệ thống quản lý doanh thu (RMS); hệ thống phân phối toàn cầu (GDS)



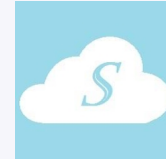
ezCloudhotel
(Công ty TNHH CN ezCloud toàn cầu)



ezFolio
(Công ty TNHH CN ezCloud toàn cầu)



ezFolio Jupiter
(Công ty TNHH CN ezCloud toàn cầu)



Sophia PMS
(Công ty TNHH MTV giải pháp phần mềm Sophia)



VinHMS

VinHMS
(Công ty CP sản xuất và kinh doanh phần mềm VinHMS)

Kỹ thuật: Phân tích dữ liệu tối ưu hóa năng lực



BRAVO-ERP VN
(Công ty CP phần mềm Bravo)



3S ERP 10i
(Công ty CPCN ITG)

Quản lý kho ứng dụng IoT, phân tích dữ liệu cho dự báo tài chính và lập ngân sách



ezCloudhotel
(Công ty TNHH CN ezCloud toàn cầu)



ezFolio
(Công ty TNHH CN ezCloud toàn cầu)



ezFolio Jupiter
(Công ty TNHH CN ezCloud toàn cầu)



BRAVO-ERP VN
(Công ty CP phần mềm Bravo)



Nền tảng quản lý định danh thiết bị IoT
(Công ty TNHH CN ezCloud toàn cầu)



Nhân sự không phụ trách công nghệ

Ít sử dụng công nghệ



- Yêu cầu lý thuyết và nhận thức cơ bản về công nghệ
- Khi sử dụng phần mềm nắm được thao tác cơ bản phục vụ cho từng nghiệp vụ

Sử dụng công nghệ thường xuyên



- Yêu cầu kỹ năng công nghệ cao hơn

Nhân sự phụ trách công nghệ

Chuyên gia phụ trách công nghệ



- Yêu cầu kỹ năng chuyên nghiệp về công nghệ
- Nếu sử dụng phần mềm, yêu cầu hiểu sâu về cách sử dụng cũng như ứng dụng của phần mềm

Nhân viên hỗ trợ, vận hành



- Nhân viên giữ cửa
- Nhân viên lễ tân
- Nhân viên buồng phòng

Chuyên viên sử dụng công cụ công nghệ để đạt được mục đích kinh doanh



- Kế toán
- Quản lý khách sạn
- Quản lý nhân sự
- Chuyên viên Marketing
- Chuyên viên vận hành

Chuyên gia phụ trách công nghệ



- Chuyên viên phân tích dữ liệu
- Giám đốc công nghệ

	Level 1	Level 2	Level 3
Tất cả nhân sự	 • Tư duy đổi mới trên diện rộng và hiểu biết/nhận thức kỹ thuật số • Có kỹ năng cơ bản về việc sử dụng các phần mềm, thiết bị công nghệ trong khách sạn	 • Kiến thức về đổi mới công nghệ trong khách sạn • Sử dụng phần mềm chuyên nghiệp; nắm được hết quy trình, luồng để xử lý phần mềm	 • Thành thạo sử dụng phần mềm, thiết bị công nghệ và khi có vấn đề phát sinh có thể xử lý
Nhân sự phụ trách công nghệ/ Sử dụng công nghệ thường xuyên	• Kỹ năng, chuyên môn công nghệ tốt về nghiệp vụ khách sạn; sử dụng phần mềm, thiết bị công nghệ chuyên nghiệp	• Kỹ năng công nghệ nâng cao và sử dụng tính năng chuyên sâu áp dụng vào công việc	• Kỹ năng đào tạo, truyền đạt thông tin, hiểu biết cho các nhân sự cấp dưới



09 CÁC TIÊU CHÍ CHUYỂN ĐỔI SỐ

I. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ

1.1 Đặc điểm của doanh nghiệp vừa và nhỏ

Các đặc điểm sau đây được xét đến khi xác định lộ trình chuyển đổi số của doanh nghiệp vừa



Vốn đầu tư không lớn



Bộ máy quản lý mềm dẻo, gọn nhẹ và phụ thuộc cá nhân



Chịu tác động tức thì từ các biến động thị trường

Doanh nghiệp vừa và nhỏ có vốn đầu tư không lớn

Do quy mô hoạt động, doanh nghiệp vừa và nhỏ có thể tiếp cận và sử dụng nguồn vốn đầu tư hạn chế, bao gồm cả vốn tự có và vốn vay. Khối lượng vốn không lớn đòi hỏi doanh nghiệp đặt ưu tiên cho các khoản đầu tư mang lại lợi ích trực tiếp trong ngắn hạn.

Đầu tư cho chuyển đổi số cũng chịu chi phối bởi cách đặt ưu tiên ấy. Vì vậy, các dự án chuyển đổi số ở doanh nghiệp vừa và nhỏ thường phải được đầu tư sao cho có thể dự đoán trước được kết quả. Các dự án theo khuôn mẫu, tập trung vào



Doanh nghiệp vừa và nhỏ có bộ máy quản lý mềm dẻo, gọn nhẹ và phụ thuộc cá nhân

Tuyệt đại đa số doanh nghiệp vừa và nhỏ có bộ máy quản lý mềm dẻo và gọn nhẹ. Cũng trong đại đa số trường hợp, người sáng lập doanh nghiệp cũng đồng thời là người chỉ đạo, điều hành, và thậm chí tham gia công tác chuyên môn hàng ngày của doanh nghiệp. Không ít doanh nghiệp vừa và nhỏ cũng là doanh nghiệp gia đình, trong đó những người thân trong cùng gia đình đảm nhiệm các vị trí khác nhau trong hoạt động của doanh nghiệp.

Vì vậy, các công cụ và giải pháp chuyển đổi số cho doanh nghiệp vừa và nhỏ phải đảm bảo hài hoà giữa nhu cầu kiểm soát hoạt động doanh nghiệp và quan hệ cá nhân. Việc triển khai và áp dụng các công cụ và giải pháp này phải đảm bảo không gây ra xung đột lợi ích dẫn đến các va chạm không đáng có trong quan hệ làm việc.



Doanh nghiệp vừa và nhỏ chịu tác động tức thì từ các biến động thị trường

Doanh nghiệp vừa và nhỏ luôn luôn là điểm nhạy cảm nhất trong chuỗi cung ứng chung. Mọi biến động của thị trường, cả tiêu cực và tích cực, đều tác động ngay lập tức vào doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Vì vậy, chuyển đổi số ở doanh nghiệp vừa và nhỏ là quá trình linh hoạt, có thể gồm nhiều giai đoạn tăng tốc và giảm tốc xen kẽ nhau. Không những vậy, việc chuyển hướng hoạt động kéo theo chuyển hướng chuyển đổi số có xác suất xảy ra hoàn toàn không thấp.



1.2 Các giai đoạn chuyển đổi số của doanh nghiệp vừa và nhỏ

Xét đến các đặc điểm của doanh nghiệp vừa và nhỏ, chuyển đổi số ở các doanh nghiệp này được chia thành ba giai đoạn: Sẵn sàng, Tăng tốc, và Bứt phá.

01

Giai đoạn Sẵn sàng

Là giai đoạn mang tính khởi động cho chuyển đổi số. Trong giai đoạn này, doanh nghiệp thực hiện số hoá các hoạt động cốt lõi trong mô hình kinh doanh của mình, đồng thời xây dựng năng lực con người từ cao đến thấp để sẵn sàng cho các mức độ chuyển đổi số cao hơn.

02

Giai đoạn Tăng tốc

Là giai đoạn doanh nghiệp đã xác định chắc chắn hướng phát triển trong trung hạn. Các hoạt động cốt lõi đã được số hoá và đầu tư chuyển đổi số đến lúc này đã chứng minh được hiệu quả. Lúc này doanh nghiệp tập trung hoàn thiện chuyển đổi số cho các hoạt động kinh doanh cốt lõi, mở rộng chuyển đổi số sang các hoạt động mang lại giá trị gia tăng, và tích hợp từng bước hệ thống vận hành doanh nghiệp trên nền tảng số với các đối tác và nhà cung cấp.

03

Giai đoạn Bứt phá

Là giai đoạn doanh nghiệp đã gần như hoàn toàn chuyển đổi việc điều hành sản xuất và kinh doanh của mình sang thực hiện trên nền tảng số. Lúc này các cơ hội sản xuất và kinh doanh mới được nền tảng số làm cho trở nên khả thi, và doanh nghiệp có thể sáng tạo sản phẩm mới, cơ hội kinh doanh mới nhờ nền tảng số.

Xuyên suốt các giai đoạn là công tác xây đắp và vận dụng nền tảng giải pháp và công cụ chuyển đổi số, duy trì và nâng cấp các hoạt động ghi nhận, tạo ra và tích lũy dữ liệu, ví dụ như hoạt động kế toán, hoạt động thu thập thông tin và chăm sóc khách hàng, hoạt động thu thập và phân tích thông tin thị trường.

1.3 Đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp vừa và nhỏ

Do các đặc điểm và phân loại giai đoạn chuyển đổi số của doanh nghiệp vừa và nhỏ đã đề cập ở trên, việc đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp vừa và nhỏ được thực hiện bằng một phương pháp đơn giản là kiểm kê các giải pháp và công cụ chuyển đổi số mà doanh nghiệp đã và đang áp dụng.

Tương ứng với các giai đoạn chuyển đổi số, các giải pháp và công cụ chuyển đổi số cho từng ngành nghề được rà soát, đánh giá và phân loại dựa trên mức độ ảnh hưởng của chúng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và nhỏ. Chúng được tổng quát hoá và đưa vào danh mục giải pháp và công cụ cho từng giai đoạn chuyển đổi số, để vừa đóng vai trò điều kiện vừa đóng vai trò chỉ số thể hiện mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp vừa và nhỏ

Việc đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp sử dụng các giải pháp và công cụ chuyển đổi số làm chỉ số đánh giá được thực hiện dựa trên giả định rằng các giải pháp và công cụ này đã và đang được doanh nghiệp sử dụng thường xuyên và liên tục trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong trường hợp chủ quan doanh nghiệp cho rằng tác dụng của một giải pháp và công cụ đang sử dụng nào đó chưa rõ rệt, thì điều đó có nghĩa rằng việc đánh giá tác dụng của giải pháp và công cụ đó chưa đặt trong ngữ cảnh chuyển đổi số toàn diện và triệt để.



II. LỰA CHỌN GIẢI PHÁP VÀ CÔNG CỤ CHO CÁC GIAI ĐOẠN CHUYỂN ĐỔI SỐ

Từ các tiêu chí xác định và đánh giá mức độ chuyển đổi số cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, các giải pháp và công cụ chuyển đổi số được xác định cho từng giai đoạn chuyển đổi số, cũng như cho yêu cầu xuyên suốt các giai đoạn, dựa trên các tiêu chí sau đây:

Tính sẵn có

Chất lượng giải pháp và công cụ, và dịch vụ kèm theo

Kinh nghiệm và sự hiểu biết của nhà cung cấp đối với ngành nghề của doanh nghiệp vừa và nhỏ

Tính linh hoạt khi đầu tư

Tính sẵn có

Các giải pháp và công cụ được lựa chọn phải đảm bảo có thể tiếp cận được tại thị trường Việt Nam, nghĩa là doanh nghiệp vừa và nhỏ có thể tìm thấy và sử dụng giải pháp và công cụ ngay tại Việt Nam hoặc trên môi trường Internet, với giao diện và cách sử dụng hiểu được và vận dụng được bởi người Việt

Chất lượng giải pháp và công cụ, và dịch vụ kèm theo

Các giải pháp và công cụ được lựa chọn phải có chất lượng ổn định, đảm bảo hiện thực hoá được các nghiệp vụ cần thiết của doanh nghiệp vừa và nhỏ. Việc triển khai giải pháp và công cụ trên môi trường tại chỗ hoặc môi trường Internet, cũng như các dịch vụ hậu mãi, phải do các nhà cung cấp có đủ năng lực thực hiện.

Kinh nghiệm và sự hiểu biết của nhà cung cấp đối với ngành nghề của doanh nghiệp vừa và nhỏ

Các giải pháp và công cụ được lựa chọn phải được cung cấp bởi người am hiểu lĩnh vực ngành nghề của doanh nghiệp vừa và nhỏ. Kinh nghiệm của nhà cung cấp trong lĩnh vực ngành nghề tương ứng tại Việt Nam là một lợi thế cho giải pháp và công cụ được xem xét lựa chọn.

Tính linh hoạt khi đầu tư

Các giải pháp và công cụ được lựa chọn đều phải đáp ứng được yêu cầu linh hoạt khi đầu tư:

- Đầu tư theo phân đoạn, đầu tư đến đâu dùng được đến đấy
- Nhà cung cấp có dịch vụ bảo hành bảo trì cho kết quả đầu tư, kể cả đầu tư phân đoạn
- Có thể tính trước thiệt hại trong trường hợp ngừng đầu tư hoặc ngừng sử dụng giải pháp và công cụ



SME NGÀNH KINH DOANH KHÁCH SẠN

Cẩm nang chuyển đổi số cho doanh nghiệp